

Dao động trong biên độ hẹp

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.1%, đóng cửa tại 1,253 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, chỉ VPB (+1.1%) và HPG (+0.4%) đóng góp cho đà tăng của chỉ số trong khi VNM (-0.1%), VIC (-0.4%), và TCB (-0.8%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua chiếm ưu thế. Giá trị mua ròng ở mức 2,300 tỷ đồng. Cụ thể, CTG, BID, và KDH chịu áp lực bán cao nhất trong VHM, VRE, và HPG thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Vùng đỉnh cũ đã bị phá vỡ

VN30F2104 duy trì dao động hẹp quanh vùng kháng cự ngắn hạn (1,250 điểm). Tuy nhiên, các đường MA chủ đạo (MA50 và MA200) vẫn duy trì hướng lên, xu hướng tăng vẫn được duy trì. Đáng chú ý, mẫu hình chữ nhật có cạnh trên và dưới lần lượt là ngưỡng 1,260 điểm và 1,240 điểm đã được xác nhận. Vùng 1,200 điểm sẽ trở thành vùng hỗ trợ quan trọng. Ngoài ra, mẫu hình chữ nhật có xác suất breakout cao hơn so với breakdown và xu hướng tăng vẫn đang được duy trì. Trong trường hợp này, traders nên chờ tín hiệu breakout để mở vị thế mua.

Chiến lược đầu tư

Mua VN30F2104 khi ngưỡng 1,260 điểm bị phá vỡ, mục tiêu tại ngưỡng 1,280 điểm và dừng lỗ khi ngưỡng 1,250 điểm bị phá vỡ.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,253.3	0.1					
VN30F2104	1,251.9	0.7	113,707	28,392	1,233	15/04/21	6
VN30F2105	1,249.2	0.6	308	806	1,233	20/05/21	41
VN30F2106	1,249.7	0.7	38	450	1,233	17/06/21	69
VN30F2109	1,247.0	0.7	46	256	1,234	16/09/21	160

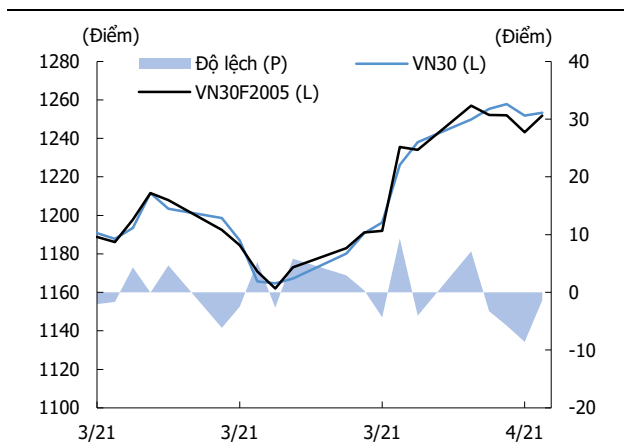
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đặng Lê

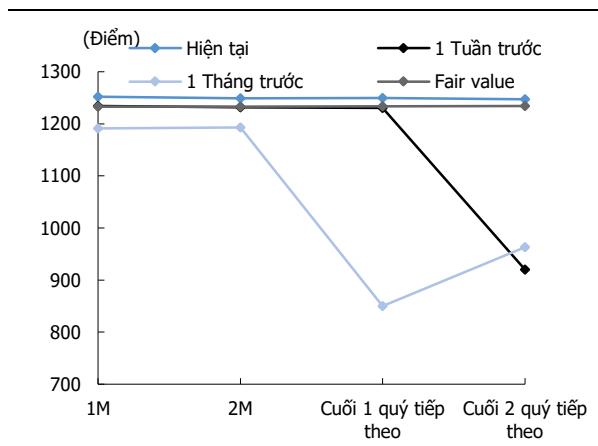
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

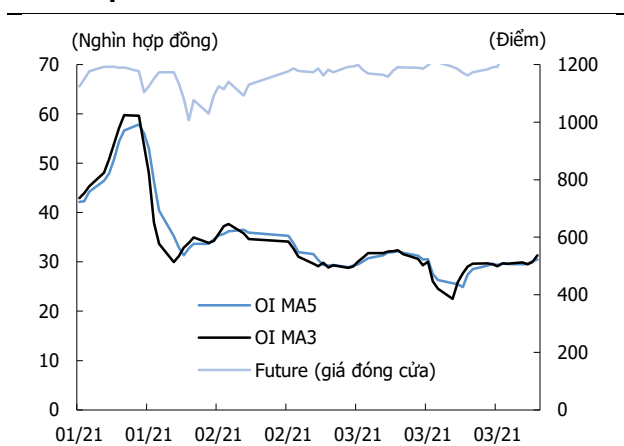
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

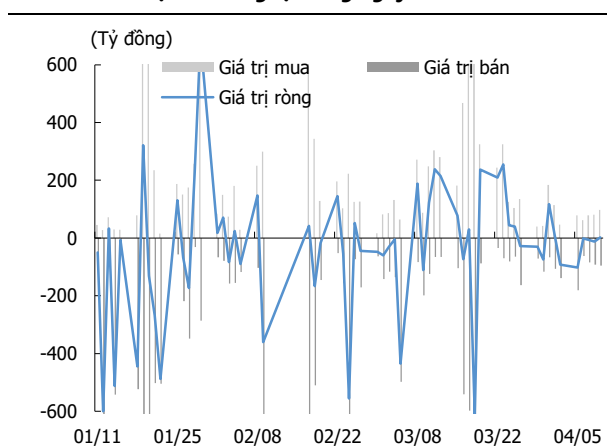
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	178,175	0.70	44,300	(1.1)	25.5	2.33	2,408	17.0	50,600	33,100
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	46,321	0.46	62,400	0.0	29.9	2.31	916	27.5	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	158,245	2.34	42,500	(0.2)	11.6	1.87	11,379	26.9	43,800	18,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	64,359	5.09	82,100	3.1	18.2	4.09	2,463	49.0	83,000	39,913
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	169,959	0.84	88,800	(0.2)	21.6	3.51	976	2.8	96,000	61,000
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	44,625	3.09	28,000	(0.2)	10.5	1.94	4,622	16.8	28,300	11,697
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	164,173	8.92	49,550	0.4	12.2	2.78	21,384	30.3	49,900	15,250
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	17,798	1.14	31,850	1.4	15.6	2.19	1,590	33.8	35,800	18,571
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	87,741	5.20	31,350	0.5	10.6	1.83	18,437	23.0	32,050	13,140
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	108,188	3.74	92,100	(1.0)	87.4	6.79	1,719	32.4	98,200	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	63,375	3.99	133,300	(0.5)	15.4	3.90	1,101	49.0	139,900	70,600
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	89,193	3.31	90,000	1.4	22.6	3.47	2,954	6.5	90,100	50,624
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	29,895	1.18	68,600	(0.1)	25.5	5.86	3,869	2.7	69,000	18,421
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	69,529	0.74	55,900	0.0	77.3	3.22	1,917	16.4	59,600	38,800
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	20,531	1.72	90,300	2.0	19.9	3.92	543	49.0	90,500	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	32,318	0.64	13,800	0.0	13.7	1.13	14,314	3.8	15,200	8,500
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,534	0.73	53,500	1.3	8.1	1.44	816	49.0	59,600	28,900
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	14,009	0.55	22,700	0.2	24.0	1.80	4,322	8.1	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	22,767	1.25	35,250	0.1	16.8	2.15	12,871	41.3	37,250	12,500
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	40,943	3.84	22,700	2.3	15.3	1.41	30,622	9.8	23,300	8,730
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	145,804	9.36	41,600	(0.8)	11.8	1.97	14,104	22.5	42,550	16,250
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	9,885	0.55	26,400	1.5	10.3	1.89	7,076	11.3	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	29,712	1.76	28,800	(0.3)	8.2	1.77	3,856	30.0	31,000	13,914
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	361,616	3.93	97,500	(2.5)	19.6	3.85	1,382	23.4	108,500	65,200
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	325,333	4.59	98,900	(0.8)	11.9	3.80	2,625	22.2	106,400	63,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	422,466	8.34	124,900	(0.4)	74.0	5.14	1,607	14.4	129,500	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	69,042	3.41	131,800	(0.9)	30.1	4.61	620	19.2	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	208,578	8.19	99,800	(0.1)	20.9	6.66	3,157	55.8	117,200	79,833
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	115,864	8.58	47,200	1.1	11.1	2.19	5,472	23.4	47,650	18,200
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	79,531	1.79	35,000	(0.8)	33.4	2.71	5,839	30.4	38,300	22,300

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.